Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công thương
Thời gian ký: 30.10.2025 10

BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3187/QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương đến năm 2035

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Kinh tế tuần hoàn đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương đến năm 2035 (sau đây gọi là Kế hoạch hành động).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Hiệp hội, Tập đoàn, Tổng Công ty thuộc Bộ Công Thương;
- Bộ CT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, Cổng TTĐT Bộ;
- Lưu VT, ĐCK.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Sinh Nhật Tân

BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG NGÀNH CÔNG THƯƠNG ĐẾN NĂM 2035

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3187/QĐ-BCT ngày 29 tháng 10 năm 2025)

I. BỐI CẢNH

Kinh tế tuần hoàn, theo Luật bảo vệ môi trường 2020, được quy định là *mô hình kinh tế trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất, tiêu dùng và dịch vụ nhằm giảm khai thác nguyên liệu, vật liệu, kéo dài vòng đời sản phẩm, hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường*. Chuyển dịch từ mô hình kinh tế tuyến tính truyền thống sang mô hình Kinh tế tuần hoàn góp phần sử dụng hiệu quả tài nguyên, phát triển nguyên nhiên vật liệu tái tạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đồng thời giảm thiểu ô nhiễm môi trường và cải thiện chất lượng sống người dân.

Kinh tế tuần hoàn (KTTH) hiện đang là xu thế chủ đạo và diễn ra mạnh mẽ trên thế giới. Đến nay, ngày càng nhiều sáng kiến về Kinh tế tuần hoàn được hình thành, áp dụng trong thực tiễn, theo cách tiếp cận theo vòng đời sản phẩm. Bài học thành công ở một số khu vực và quốc gia cho thấy, việc *xây dựng và hoàn thiện chính sách về Kinh tế tuần hoàn, thúc đẩy sáng tạo đổi mới công nghệ, áp dụng mô hình bền vững trong các lĩnh vực ngành có tiềm năng và tăng cường liên kết hợp tác bền vững* là các yếu tố tiên quyết thúc đẩy Kinh tế tuần hoàn. Với sự gắn kết chặt chẽ giữa Kinh tế tuần hoàn với các mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs), trong đó mục tiêu SDG 7 về năng lượng sạch và SDG 12 về Sản xuất và tiêu dùng bền vững, việc áp dụng các mô hình thành công góp phần hỗ trợ thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Phát triển bền vững của mỗi quốc gia, thực hiện các cam kết quốc tế về phát triển bền vững, biến đổi khí hậu của các doanh nghiệp và toàn nền kinh tế.

Kinh tế tuần hoàn đã được quy định cụ thể tại các văn bản chính sách pháp luật, tạo nền tảng pháp lý để Bộ Công Thương triển khai xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện KTTH trong ngành Công Thương đến năm 2035. Cụ thể:

- Luật Bảo vệ Môi trường 2020 (*Điều 142: Kinh tế tuần hoàn)* và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (*Mục 3: Tiêu chí, lộ trình và cơ chế khuyến khích phát triển kinh tế tuần hoàn).*

- Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Kinh tế tuần hoàn đến năm 2035: Mục 4, Điều VIII quy định: *các Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm tổ chức xây dựng, ban hành Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn của ngành, lĩnh vực sản phẩm phù hợp với Kế hoạch hành động quốc gia này và chức năng, nhiệm vụ ngành lĩnh vực quản lý được giao*".

Ngoài ra, KTTH được gắn kết, đề cập và quy định tại các văn bản chính sách khác của Đảng, Chính phủ, cụ thể Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết 55/NQ-TW ngày 11 tháng 02 năm 2020, Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội 2021-2030, Đề án phát triển Kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam, Chương trình hành động quốc gia về Sản xuất và tiêu dùng bền vững 2021-2030.

Thực hiện nhiệm vụ được giao về KTTH, ngày 02 tháng 12 năm 2024, Bộ Công Thương đã xây dựng, ban hành Chỉ thị số 14/CT-BCT về thúc đẩy thực hiện Kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương. Bộ cũng đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 17/CĐ-TTg ngày 20/02/2025 về việc tích cực, chủ động triển khai các giải pháp thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, sản xuất và tiêu dùng bền vững đáp ứng các chính sách xanh của Liên minh Châu Âu.

Bên cạnh đó, các nhiệm áp dụng các mô hình KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương được đẩy mạnh. Trong khuôn khổ thực hiện Chương trình hành động quốc gia về Sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030, Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030, Bộ Công Thương, với vai trò là cơ quan đầu mối, đã phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương, các tổ chức trong nước và quốc tế tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng áp dụng các mô hình KTTH có tiềm năng như mô hình sản xuất sạch hơn và hiệu quả tài nguyên, thiết kế sản phẩm bền vững, mô hình cụm công nghiệp sinh thái, mô hình giảm thiểu tái sử dụng tái chế chất thải trong một số lĩnh vực ngành ưu tiên như da giày, thực phẩm, bao bì đồ uống. Ngoài ra, các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực, đào tạo truyền thông về KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương cũng đã được chú trọng triển khai.

II. QUAN ĐIỂM

1. Ưu tiên thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương nhằm tạo tạo động lực chuyển dịch xanh ngành Công Thương, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và áp dụng các mô hình kinh doanh tuần hoàn mới, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của ngành, các quy định, cam kết quốc tế về phát triển bền vững và biến đổi khí hậu, hướng đến nền kinh nền kinh tế tuần hoàn, xanh tại Việt Nam.

2. Kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương cần triển khai đồng bộ, có lộ trình trên cơ sở gắn kết thực hiện các nội dung Kinh tế tuần hoàn có liên quan trong các Chính sách, Chiến lược, Kế hoạch, Chương trình của ngành Công Thương; tập trung các hành động, nhiệm vụ KTTH có tính đột phá, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm và giữa các lĩnh vực ngành.

3. Việc thực hiện Kinh tế tuần hoàn trong từng lĩnh vực ngành Công Thương cần dựa trên nền tảng đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, thành tựu khoa Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát huy tối đa giá trị nguyên liệu, vật liệu và chất thải trong toàn bộ vòng đời sản phẩm từ khâu thiết kế, sản xuất, phân phối, tiêu dùng và quản lý chất thải; ưu tiên các nhiệm vụ có tính cấp thiết và phù hợp nhu cầu thực tiễn; phù hợp đặc thù, nguồn lực và phát huy tối đa lợi thế, tiềm năng phát triển bền vững của các lĩnh vực ngành Công Thương.

4. Đảm bảo huy động sự tham gia, đóng góp và liên kết bền vững của các bên liên quan, trong đó doanh nghiệp và người tiêu dùng đóng vai trò trung tâm, trong việc triển khai thực hiện KTTH, tạo ra các giá trị bền vững cho doanh nghiệp ngành Công Thương, cộng đồng và toàn xã hội.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy thực hiện Kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương dựa trên nền tảng đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ tiên tiến, phát triển nguyên nhiên vật liệu tái chế, năng lượng tái tạo, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới mô hình kinh doanh tuần hoàn, tăng cường liên kết theo chuỗi bền vững nhằm nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh, thúc đẩy sản xuất tiêu dùng bền vững đáp ứng các yêu cầu và chính sách xanh trong nước và quốc tế, giảm thiểu ô nhiễm và phát thải khí nhà kính, tạo việc làm xanh, góp phần thực hiện các mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) và cam kết về biến đổi khí hậu, đóng góp tăng trưởng xanh và xây dựng nền kinh tế tuần hoàn, bền vững tại Việt Nam.

2. Mục tiêu đến 2035

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

a) Giảm khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên không tái tạo, tài nguyên nước; tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, nguyên liệu, vật liệu; tiết kiệm năng lượng.

b) Kéo dài thời gian sử dụng vật liệu, thiết bị, sản phẩm, hàng hóa, các linh kiện, cấu kiện; hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

c) Xây dựng và áp dụng ít nhất 20 mô hình kinh tế tuần hoàn trong các lĩnh vực ngành công thương được ưu tiên tại Phụ lục 1; thúc đẩy nghiên cứu đổi mới ứng dụng các công nghệ trong các lĩnh vực ngành Công Thương; hình thành, phát triển chuỗi giá trị bền vững gắn với giá trị gia tăng cao, tạo ra nhiều việc làm mới thông qua áp dụng kinh tế tuần hoàn.

d) Xây dựng 10 Chương trình/ kế hoạch triển khai và tài liệu tập huấn đào tạo, nâng cao năng lực và truyền thông về Kinh tế tuần hoàn cho các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan trong ngành Công Thương.

e) Xây dựng mạng lưới liên kết và thúc đẩy hợp tác về KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương với các quốc gia, tổ chức trong nước và quốc tế.

2.2. Mục tiêu đến năm 2035

a) Góp phần hiện thực hóa nền kinh tế tuần hoàn bao trùm gắn với đổi mới, sáng tạo, năng lực cạnh tranh cao, thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội; Việt Nam trở thành một trong các trung tâm đổi mới sáng tạo, cung cấp công nghệ, thiết bị, sản phẩm, dịch vụ và huy động vốn đầu tư cho kinh tế tuần hoàn trong Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC).

b) Góp phần thực hiện thành công mục tiêu, chỉ tiêu về sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững đến năm 2035 và các giai đoạn tiếp theo trong các văn kiện của Đảng, chiến lược, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và phát triển các thực hành tốt về thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm: Xây dựng các chương trình truyền thông, đào tạo bồi dưỡng, phổ biến kiến thức, pháp luật và thực hành tốt về kinh tế tuần hoàn; Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, chia sẻ dữ liệu về áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn; Tổ chức các cuộc thi nhằm tôn vinh doanh nghiệp thực hành tốt về KTTH; các sản phẩm đáp ứng tiêu chí về KTTH

2. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm: Xây dựng các hành động ưu tiên thúc đẩy KTTH trong các lĩnh vực ngành ưu tiên, có tiềm năng; Rà soát, lồng ghép kinh tế tuần hoàn vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển của các lĩnh vực ngành Công Thương; Đánh giá đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương; Xây dựng, hoàn thiện các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn; Xây dựng bộ tiêu chí về KTTH trong ngành Công Thương; Thúc đẩy thiết kế sinh thái, tăng độ bền, khả năng sửa chữa và tái chế; Quản lý vật liệu & chuỗi cung ứng tuần hoàn nhằm tối ưu hóa sử dụng nguyên liệu tái chế.

3. Hỗ trợ thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng, bao gồm: hỗ trợ thực hiện thiết kế sinh thái; Hỗ trợ áp dụng kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, kinh doanh, các mô hình KTTH có tiềm năng trong các lĩnh vực ngành Công Thương; Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đào tạo, thử nghiệm công nghệ, nền tảng số theo dõi vòng đời sản phẩm, truy xuất nguồn gốc nguyên liệu, vật liệu tái chế; Hỗ trợ hình thành và phát triển thị trường cho các nguyên liệu tái chế, hàng hóa, dịch vụ liên quan đến kinh tế tuần hoàn; Thúc đẩy thực hiện kinh tế tuần hoàn trong hoạt động tiêu dùng, đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng.

4. Tăng cường quản lý chất thải để thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm: Thí điểm, nhân rộng và phát triển các mô hình quản lý chất thải theo hướng kinh tế tuần hoàn; Hỗ trợ thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp môi trường, tái chế theo quy định pháp luật.

5. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác, giám sát, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn, bao gồm: Tăng cường liên kết, hợp tác trong thực hiện kinh tế tuần hoàn; giám sát, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương

(Danh mục các nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương đến năm 2035 được chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Kế hoạch hành động này).

IV. CÁC LĨNH VỰC, NGÀNH ƯU TIÊN THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG NGÀNH CÔNG THƯƠNG

1. Các ngành, lĩnh vực ưu tiên thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035 trong ngành Công Thương, bao gồm: Năng lượng, khai thác khoáng sản và chế biến khoáng sản; Công nghiệp chế biến, chế tạo; Hóa chất; Dịch vụ phân phối bán buôn bán lẻ, dịch vụ tư vấn, tân trang sửa chữa; Cụm công nghiệp.

2. Nhiệm vụ, lộ trình thực hiện kinh tế tuần hoàn đối với ngành, lĩnh vực ưu tiên trong ngành Công Thương:

a) Nhiệm vụ, lộ trình thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035 đối với các ngành, lĩnh vực nêu tại Phụ lục II Kế hoạch hành động này. Khuyến khích các lĩnh vực ngành của ngành Công Thương nêu tại Phụ lục II chủ động và tích cực thực hiện KTTH sớm hơn lộ trình của Kế hoạch hành động này.

b) Ưu tiên thực hiện trước năm 2030 đối với các ngành, lĩnh vực khác của ngành Công Thương có tiềm năng, đáp ứng một hoặc nhiều tiêu chí sau: phát sinh nhiều chất thải, phát thải khí nhà kính lớn, sử dụng nhiều tài nguyên, nguyên nhiên vật liệu và năng lượng; có đóng góp cho tăng trưởng toàn ngành, tạo ra giá trị gia tăng cao và việc làm mới; chịu tác động trực tiếp bởi các quy định, tiêu chuẩn chính sách xanh và các yêu cầu ràng buộc thực hiện kinh tế tuần hoàn trong các hoạt động thương mại, đầu tư và quan hệ quốc tế.

c) Khuyến khích các lĩnh vực ngành của ngành Công Thương không được nêu tại Phụ lục II lựa chọn áp dụng các biện pháp, yêu cầu để thực hiện kinh tế tuần hoàn theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường và pháp luật khác.

(Danh mục các lĩnh vực ngành, sản phẩm ưu tiên thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương đến năm 2035 được chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch hành động này).

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước (nguồn chi thường xuyên trong đó bao gồm nguồn sự nghiệp ngân sách khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, sự nghiệp kinh tế,...nguồn chi đầu tư phát triển).

2. Nguồn hỗ trợ quốc tế, bao gồm vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi;

3. Nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân gồm tín dụng xanh, trái phiếu doanh nghiệp xanh; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân khác;

4. Nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác: vốn huy động công - tư cho các dự án đầu tư, các quỹ trong nước và các nguồn vốn cộng đồng và xã hội hợp pháp khác.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động Bộ Công Thương được giao tại Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Kinh tế tuần hoàn đến năm 2035 theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị để tổ chức thực hiện, đánh giá, tổng hợp, định kỳ báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện Kế hoạch hành động; kịp thời nhận diện các vướng mắc và kiến nghị, xin ý kiến của Lãnh đạo Bộ để chỉ đạo.

2. Các đơn vị thuộc Bộ

Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động, định kỳ hàng năm (theo yêu cầu) gửi báo cáo bằng văn bản về Bộ Công Thương thông qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

- Chủ trì tổ chức triển khai Kế hoạch hành động, phối hợp với các đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động.

2. Các đơn vị thuộc Bộ

- Các đơn vị được nêu tại Phụ lục 1: tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục Kế hoạch hành động.

- Các đơn vị khác trong Bộ: chủ động nghiên cứu, đề xuất và phối hợp Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công tổ chức triển khai các dự án, nhiệm vụ liên quan KTTH phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Các Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chủ động đề xuất, phối hợp Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công Tổ chức và các đơn vị liên quan nhằm triển khai các nhiệm vụ thúc đẩy KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương tại địa phương;

- Ưu tiên đẩy mạnh áp dụng các mô hình KTTH có tiềm năng tại địa phương; đề xuất, huy động các nguồn kinh phí phù hợp để triển khai thực hiện KTTH tại địa phương.

4. Hiệp hội, Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp ngành Công Thương

- Xây dựng, gắn kết nguyên tắc, tiêu chí và nội dung KTTH trong các chiến lược, kế hoạch và chính sách phát triển của doanh nghiệp;

- Phối hợp với Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công và các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai các sáng kiến về KTTH góp phần thực hiện các mục tiêu PTBV tại doanh nghiệp và đáp ứng các yêu cầu thị trường, các quy định pháp luật hiện hành về KTTH;

- Ưu tiên áp dụng các mô hình KTTH có tiềm năng phù hợp điều kiện, nguồn lực doanh nghiệp góp phần sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên, thúc đẩy sử dụng nguyên liệu tái chế, năng lượng tái tạo, kéo dài vòng đời sản phẩm, hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường;

- Đào tạo nâng cao năng lực, khuyến khích các sáng kiến, phong trào thi đua nội bộ và thực hành KTTH ; tăng cường liên kết bền vững giữa doanh nghiệp với các bên trong chuỗi nhằm thúc đẩy chuỗi bền vững, tuần hoàn./.

Phụ lục I

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG NGÀNH CÔNG THƯƠNG ĐẾN NĂM 2035

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3187/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
I	**NÂNG CAO NHẬN THỨC, KIẾN THỨC, KỸ NĂNG VÀ PHÁT TRIỂN CÁC THỰC HÀNH TỐT VỀ THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG NGÀNH CÔNG THƯƠNG**					
	Truyền thông, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức, pháp luật về thực hiện kinh tế tuần hoàn					
1.1	Xây dựng Kế hoạch truyền thông phổ biến kiến thức pháp luật và thực hành tốt về kinh tế tuần hoàn;	Cục ĐCK	Các Hiệp hội, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ	2025-2030	Kế hoạch	I, II, IV
1.2	Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông về KTTH nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức, chính sách pháp luật và các điển hình tốt về KTTH; giới thiệu, quảng bá các sản phẩm đáp ứng tiêu chí kinh tế tuần hoàn, các doanh nghiệp thực hiện thành công mô hình KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương; Kết nối và chia sẻ dữ liệu thông tin về Kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương.	Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ (*BaoCT; TCCT, Trung tâm truyền thông-Truyền hình Công Thương thuộc Cục XTTM)*	Cục ĐCK, Văn phòng Bộ, các Hiệp hội, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ	2025-2030	Nhiệm vụ/Dự án	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
1.3	Tổ chức các cuộc thi nhằm tôn vinh doanh nghiệp thực hành tốt về KTTH; các sản phẩm đáp ứng tiêu chí về KTTH	Cục ĐCK	Các Hiệp hội, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2030	Nhiệm vụ/Dự án	I, II, IV
	Đào tạo nâng cao nhận thức					
1.4	Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực về KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương	Cục ĐCK	Các Hiệp hội, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2030	Nhiệm vụ/Dự án	I, II, IV
II	**XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG NGÀNH CÔNG THƯƠNG**					
	Tổ chức xây dựng, ban hành kế hoạch hành động, lồng ghép kinh tế tuần hoàn vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển của Bộ Công Thương					
2.1	Xây dựng Kế hoạch/lộ trình thực hiện KTTH trong các lĩnh vực, ngành ưu tiên có tiềm năng trong ngành Công Thương	Cục ĐCK và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ	Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2026	Kế hoạch/Lộ trình thực hiện KHHĐ cho các lĩnh vực ngành ưu tiên, có tiềm năng	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
2.2	Rà soát, lồng ghép kinh tế tuần hoàn vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển các lĩnh vực ngành Công Thương	Các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ	Vụ KHTC, Hiệp hội doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty, Sở Công Thương, đơn vị liên quan	2025-2035	Nhiệm vụ/ Nội dung KTTHH được lồng ghép trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án có liên quan	I, II, IV
2.3	Rà soát, đề xuất sửa đổi ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương	Cục ĐCK	Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty, Sở Công Thương, và các đơn vị liên quan	2026-2035	Báo cáo	I, II, IV
	Hoàn thiện các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để khuyến khích thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương					
2.4	Rà soát, sửa đổi, ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để thúc đẩy thực hiện kinh tế tuần hoàn cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên trong ngành Công Thương	Cục ĐCK và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ	Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty và các đơn vị liên quan	2025-2035	Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thúc đẩy KTTH trong các lĩnh vực ngành phù hợp chức năng nhiệm vụ của Bộ Công Thương	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
2.5	Rà soát, gắn kết các nguyên tắc, tiêu chí và nội dung KTTH trong việc xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy chuyển dịch năng lượng; đề xuất và giải pháp để thúc đẩy quá trình chuyển dịch năng lượng theo hướng xanh, sạch, bền vững; tăng tỷ trọng năng lượng xanh, sạch vào hệ thống điện, giảm phụ thuộc vào năng lượng nhập khẩu, năng lượng hóa thạch; giảm tiêu hao năng lượng; Xây dựng chính sách thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực phát điện, truyền tải và phân phối điện	Cục ĐL	Cục ĐCK, Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty và các đơn vị liên quan	2025-2035	Nhiệm vụ/Báo cáo	I, II, IV
2.6	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng bộ tiêu chí về KTTH, các giải pháp chính sách thúc đẩy KTTH trong các lĩnh vực ngành; tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học trong nước và quốc tế về KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương	Các Viện, Trường thuộc Bộ	Cục ĐCK, Sở Công Thương, Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ	2026-2035	Báo cáo/Nhiệm vụ/Dự án	I, II, IV
III	**HỖ TRỢ THÚC ĐẨY ÁP DỤNG KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ TIÊU DÙNG**					
	Hỗ trợ áp dụng thiết kế sinh thái và mô hình KTTH					

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
3.1	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ thực hiện thiết kế sinh thái (TKST) cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sản phẩm thuộc các ngành, lĩnh vực ưu tiên	Cục ĐCK	Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2030	Đề án/dự án/chương trình/ nhiệm vụ	I, II, IV
3.2	Xây dựng và tổ chức hướng dẫn, tập huấn hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh áp dụng Kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ	Cục ĐCK và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ	Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	- Tài liệu hướng dẫn/chương trình/lớp tập huấn; Nội dung về KTTH trong sản xuất, kinh doanh được lồng ghép, triển khai trong các chương trình khuyến công	I, II, IV
3.3	Thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn trong cụm công nghiệp, bao gồm xây dựng và gắn kết tiêu chí KTTH trong các chính sách phát triển CCN	Cục ĐCK	Các Sở Công Thương, Hiệp hội ngành, các doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty và các đơn vị liên quan	2025-2035	Nhiệm vụ/ Đề án/Dự án	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
3.4	Xây dựng và triển khai các hoạt động khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ áp dụng sản xuất sạch hơn và sử dụng hiệu quả tài nguyên, sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường, sản xuất sử dụng nguyên liệu tái chế, quản lý vòng đời của các loại hóa chất và chất thải để thực hiện kinh tế tuần hoàn	Cục ĐCK và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ	Các Hiệp hội, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng công ty, các Sở Công Thương và các đơn vị khác liên quan	2025-2035	Nhiệm vụ/ Đề án/Dự án/Chương trình/Kế hoạch	I, II, IV
3.5	Nghiên cứu, xây dựng tài liệu, hướng dẫn kỹ thuật, chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu, áp dụng các mô hình công nghệ sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả trong một số ngành/lĩnh vực sản xuất công nghiệp tiêu thụ nhiều nước	Cục ATMT	Cục ĐCK, Hiệp hội, doanh nghiệp, Tập đoàn, đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ	2025-2035	Báo cáo/Nhiệm vụ	I, II, IV
3.6	Thúc đẩy áp dụng các mô hình hóa học xanh, áp dụng giải pháp quản lý và công nghệ tiên tiến, hiện đại theo định hướng kinh tế tuần hoàn trong hoạt động sản xuất hóa chất và sản phẩm từ hóa chất	Cục HC	Cục ĐCK, Hiệp hội, các đơn vị có liên quan	2025-2035	Nhiệm vụ/Dự án	I, II, IV
	Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ số, công nghệ thân thiện với môi trường, kỹ thuật hiện có tốt nhất để thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương					

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
3.7	Khuyến khích đổi mới sáng tạo trong thực hiện kinh tế tuần hoàn gắn với các hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Cục ĐCK	Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Đề án/dự án/chương trình về khuyến khích đổi mới sáng tạo trong thực hiện kinh tế tuần hoàn gắn với các hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	I, II, IV
3.8	Xây dựng đề xuất các giải pháp thúc đẩy áp dụng mô hình KTTH tại các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ	Cục CN	Cục ĐCK, Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Đề án/Dự án/Nhiệm vụ/Báo cáo	I, II, IV
	Hỗ trợ hình thành và phát triển thị trường cho các hàng hóa, dịch vụ liên quan đến kinh tế tuần hoàn					
3.9	Hỗ trợ phát triển thị trường công nghệ, thiết bị, sản phẩm của ngành công nghiệp môi trường để thúc đẩy thực hiện kinh tế tuần hoàn	Cục ATMT	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Đề án/Chương trình/Dự án/Đề tài/Nhiệm vụ/Báo cáo	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
3.10	Hỗ trợ phát triển thị trường nguyên vật liệu thứ cấp; thị trường sản phẩm, hàng hóa được tạo ra từ áp dụng kinh tế tuần hoàn	Cục XTTM	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2026-2035	Đề án/dự án/chương trình/đề tài/nhiệm vụ	I, II, IV
3.11	Thúc đẩy xúc tiến thương mại, phát triển thị trường nguyên nhiên vật liệu, sản phẩm đáp ứng tiêu chí về KTTH	Cục XTTM	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2026-2035	Dự án/Nhiệm vụ/Báo cáo	I, II, IV
3.12	Thúc đẩy phát triển thị trường và tiêu dùng các sản phẩm đáp ứng tiêu chí KTTH tại thị trường trong nước: Nghiên cứu, xây dựng và triển khai các mô hình KTTH đối với hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ; phối hợp hỗ trợ các loại hình hạ tầng thương mại như trung tâm thương mại, siêu thị đạt chứng nhận công trình xanh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, nguyên nhiên vật liệu tái tạo, tái chế; thực hiện các hoạt động kết nối, tuyên truyền, khuyến khích thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm đáp ứng tiêu chí Kinh tế tuần hoàn	Cục TTTN	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2026-2035	Dự án/Nhiệm vụ/Báo cáo	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
3.13	Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin về thị trường, xuất nhập khẩu các hàng hóa, dịch vụ được tạo ra từ áp dụng kinh tế tuần hoàn	Cục TMĐT	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Đề án/dự án/chương trình/đề tài/nhiệm vụ	I, II, IV
3.14	Hỗ trợ thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp và các bên nhằm thúc đẩy thương mại quốc tế và xuất nhập khẩu bền vững đối với các sản phẩm đáp ứng tiêu chí KTTH; Gắn kết các tiêu chí, nguyên tắc và nội dung kinh tế tuần hoàn trong các chính sách về xuất nhập khẩu; đảm bảo cơ cấu xuất nhập khẩu chuyển dịch theo hướng bền vững, đáp ứng các yêu cầu, quy định hiện hành về PTBV và KTTH	Cục XNK	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Đề án/Dự án/Nhiệm vụ/Báo cáo	I, II, IV
3.15	Thúc đẩy chuyển đổi số thúc đẩy KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương; gắn kết các tiêu chí, nguyên tắc và nội dung kinh tế tuần hoàn trong các chính sách phát triển thương mại điện tử	Cục TMĐT	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Đề án/Dự án/Nhiệm vụ/Báo cáo	I, II, IV
	Thúc đẩy thực hiện kinh tế tuần hoàn trong hoạt động tiêu dùng, đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng					

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
3.16	Tăng cường các hoạt động đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng gắn với dịch vụ bảo hành, bảo hiểm, tân trang, sửa chữa trong mua sắm hàng hóa; khuyến khích tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ đáp ứng tiêu chí của kinh tế tuần hoàn.	Ủy ban CT	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Chương trình/dự án/nhiệm vụ	I, II, IV
3.17	Phổ biến, hướng dẫn nâng cao nhận thức hiểu biết về KTTH của người tiêu dùng, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy tiêu dùng bền vững, giảm thiểu chất thải; Thúc đẩy các hoạt động mô hình giảm thiểu, tái sử dụng chất thải trong hoạt động tiêu dùng	Ủy ban CT	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Chương trình/dự án/nhiệm vụ	I, II, IV
IV	**TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CHẤT THẢI ĐỂ THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN**					
4.1	Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện quản lý chất thải công nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn đối với một số ngành công nghiệp cụ thể	Cục ATMT	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Dự án/nhiệm vụ	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
4.2	Thúc đẩy phát triển công nghiệp môi trường, công nghiệp tái chế theo quy định pháp luật	Cục ATMT	Cục ĐCK, các Sở Công Thương và các Hiệp hội, doanh nghiệp, đơn vị có liên quan trong và ngoài Bộ	2025-2035	Chương trình/dự án/nhiệm vụ	I, II, IV
V	**ĐẨY MẠNH LIÊN KẾT, HỢP TÁC, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN**					
5.1.	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, phát triển quan hệ đối tác quốc tế để thúc đẩy thực hiện kinh tế tuần hoàn	Vụ TTNN	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Báo cáo/Nhiệm vụ/Đề án	I, II, IV
5.2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các cam kết quốc tế về KTTH trong các lĩnh vực ngành Công Thương	Vụ ĐB Vụ TTNN	Cục ĐCK, các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Các dự án/ nhiệm vụ	I, II, IV
5.3	Xây dựng, ban hành các bộ chỉ số giám sát, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn	Cục ĐCK	Cục ĐCK và các đơn vị liên quan	2025-2035	Các bộ chỉ số giám sát, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn của các ngành, lĩnh vực	I, II, IV

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm	Nguồn lực dự kiến[1]
5.4	Xây dựng, hướng dẫn, tổ chức triển khai giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kinh tế tuần hoàn trong ngành Công Thương; tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao về KTTH của Bộ	Cục ĐCK	Các Hiệp hội ngành, doanh nghiệp, Tập đoàn Tổng Công ty, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2025-2035	Các bộ chỉ số giám sát, đánh giá thực hiện kinh tế tuần hoàn	I, II, IV

[1] Nguồn lực dự kiến bao gồm:
I. Nguồn ngân sách nhà nước (nguồn chi thường xuyên trong đó bao gồm nguồn sự nghiệp ngân sách khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, sự nghiệp kinh tế,... nguồn chi đầu tư phát triển);
II. Nguồn hỗ trợ quốc tế, bao gồm vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn hỗ trợ và vay ưu đãi;
III. Nguồn vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân gồm tín dụng xanh, trái phiếu doanh nghiệp xanh; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); vốn vay thương mại và đầu tư tư nhân khác;
IV. Nguồn vốn cộng đồng và xã hội khác: vốn huy động công - tư cho các dự án đầu tư, các quỹ trong nước và các nguồn vốn cộng đồng và xã hội hợp pháp khác.

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC ƯU TIÊN;
SẢN PHẨM, VẬT LIỆU DỊCH VỤ THỰC HIỆN KINH TẾ TUẦN HOÀN ĐẾN NĂM 2035

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3187/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Lĩnh vực ngành	Các sản phẩm dịch vụ
I	**Năng lượng**	
1	Nhiệt điện	- Các loại vật liệu, tro bay, xỉ đáy lò của nhà máy nhiệt điện
		- Nước sử dụng trong quá trình sản xuất nhiệt điện
2	Thu hồi năng lượng thông qua thiêu đốt chất thải	- Chất thải có nguồn gốc hữu cơ
		- Điện được sản xuất từ rác, chất thải rắn
3	Năng lượng tái tạo	- Phát triển điện tái tạo từ các nguồn thủy điện, mặt trời, gió, địa nhiệt, thủy triều, hydrogen xanh; điện hạt nhân
		- Thiết bị được sử dụng để sản xuất điện từ các nguồn năng lượng tái tạo
4	Năng lượng hạt nhân	- Điện hạt nhân
5	Truyền tải, phân phối điện và thiết bị điện	- Thiết bị thu, phát, truyền tải điện
II	**Khai thác và chế biến khoáng sản**	
1	Thăm dò, khai thác, khoáng sản	- Chất thải rắn từ quặng đuôi, đất đá thải; vật chất thải bỏ từ hoạt động khai thác khoáng sản, đất, đá dư thừa từ dự án đầu tư xây dựng công trình
		- Nước sử dụng trong quá trình tuyển quặng; nước thải tại các moong khai thác khoáng sản; nước thu gom từ hoạt động khai thác khoáng sản
2		- Nước thải từ hoạt động chế biến quặng

TT	Lĩnh vực ngành	Các sản phẩm dịch vụ
	Chế biến khoáng sản	- Các vật liệu dư thừa, chất thải khác trong quá trình chế biến khoáng sản
III	**Chế biến, chế tạo**	
1	Chế biến thực phẩm	- Bao bì đóng gói thực phẩm - Chất thải rắn, nước thải trong hoạt động chế biến thực phẩm
2	Chế biến gỗ	- Vật liệu, sản phẩm, phụ phẩm, chất thải và dịch vụ có tiềm năng từ hoạt động chế biến gỗ - Dịch vụ sửa chữa, tân trang, tái sử dụng và các dịch vụ kéo dài vòng đời sản phẩm đồ gỗ khác
3	Đồ uống	- Bao bì nhựa, kim loại, thủy tinh sử dụng cho đồ uống gồm bia, rượu, nước giải khát - Chất thải rắn, nước thải từ hoạt động sản xuất
4	Giấy và bột giấy	- Giấy sử dụng cho các mục đích, bìa carton - Chất thải rắn, nước thải, khí thải từ hoạt động sản xuất
5	Nhựa	- Bao bì, sản phẩm làm từ nguyên liệu nhựa các loại PE, PP, PET, ABS, PVC, PP, PU... - Chất thải rắn, nước thải, khí thải
6	Luyện kim	- Kim loại quý, nước thải, nhiệt dư, khí thải từ luyện kim - Phế liệu sắt, thép và kim loại khác
7	Gốm sứ và thủy tinh	- Chai, lọ bằng thủy tinh; kính xây dựng các loại - Chất thải từ hoạt động chế biến thủy tinh
8	Nhuộm, dệt may	- Nước thải từ dệt, nhuộm - Vải, sản phẩm thời trang

TT	Lĩnh vực ngành	Các sản phẩm dịch vụ
9	Thiết bị điện, điện tử	- Các thiết bị điện và điện tử dân dụng và công nghiệp - Các loại vật liệu thu hồi từ các thiết bị điện và điện tử - Dịch vụ sửa chữa, tân trang và dịch vụ khác hỗ trợ kéo dài vòng đời của thiết bị điện và điện tử dân dụng và công ng
10	Da giày	- Chất thải từ hoạt động sản xuất da giày - Vật liệu, sản phẩm da giày có tiềm năng
IV	**Hóa chất**	
1	Bảo vệ thực vật	- Bao bì thuốc bảo vệ thực vật
		- Hóa chất từ tự nhiên, thân thiện với môi trường
2	Phân bón	- Nguyên liệu, vật liệu, nước trong quá trình sản xuất phân bón
		- Phân bón hữu cơ từ phụ phẩm, chất thải
3	Cao su	- Lốp cao su cho phương tiện giao thông, cơ giới
4	Pin, ắc quy và lưu trữ điện	- Các loại pin, ắc quy, pin mặt trời
		- Các thiết bị lưu trữ điện dùng trong công nghiệp và dân dụng
V	**Dịch vụ**	
	Dịch vụ	- Dịch vụ phân phối, bán buôn, bán lẻ - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, hỗ trợ thực hiện kinh tế tuần hoàn, dịch vụ tân trang, sửa chữa và các dịch vụ khác có tiềm năng
V	**Cụm công nghiệp**	
VI	**Các lĩnh vực ngành khác có tiềm năng của ngành Công Thương**	